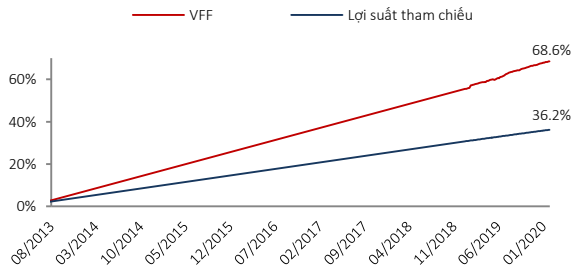


VFF Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập (05/2013 – 01/2020)



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ, không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. SE có biến động đối với vốn gốc và lợi nhuận đầu tư do đó NĐT có thể lời hoặc lỗ khi thực hiện bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

Kết quả hoạt động so với lãi suất tham chiếu

	VFF	4 SOCBs 3M deposit	4 SOCBs 12M deposit ¹	VCB 12M deposit ²
Tổng Tài Sản (tỷ VNĐ)	93.0			
NAV/CCQ, VNĐ	16,854.74			
Tăng trưởng NAV³				
So với tháng trước	0.4%			
Từ đầu năm	0.4%	0.4%	0.6%	0.6%
Quy thành năm				
2020	4.8%	4.8%	6.6%	6.5%
2019	7.9%	5.0%	6.8%	6.7%
2018	6.8%	4.7%	6.7%	6.5%
2017	9.9%	4.8%	6.7%	6.5%
2016	9.0%	5.1%	6.6%	6.4%
2015	6.7%	4.7%	6.1%	6.1%
2014	8.8%	5.9%	7.1%	7.0%
2013	6.3%	5.2%	5.8%	5.8%
Từ ngày thành lập	7.5%	5.0%	6.6%	6.4%
Tổng lợi nhuận từ ngày thành lập	68.6%	36.2%	46.6%	45.9%

¹ NAV là lợi nhuận thuần sau khi trừ phí quản lý và chi phí vận hành

² Lãi suất tham chiếu: Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 NH CPTMNN (VCB, BIDV, Vietin và Agri)

³ Lãi suất tham khảo: Lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 NH CPTMNN

⁴ Lãi suất tham khảo: Lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của VCB

Thông tin về Quỹ

Ngày thành lập	01/04/2013
Phí quản lý thường niên	1,2%
Phí phát hành	0,0%
Phí mua lại	<ul style="list-style-type: none"> • 2,5% < 12 tháng • 1,5% > / = 12 và < 24 tháng • 0,75% > / = 24 tháng
Mức đầu tư tối thiểu	VND2.000.000 / ~USD90
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered (Việt Nam)
Công ty kiểm toán	PwC Vietnam
Định kỳ giao dịch	Hàng tuần, vào ngày thứ Ba
Lãi suất tham chiếu	Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng cổ phần thương mại nhà nước gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

Chiến lược đầu tư

Phân bổ tài sản

Tối thiểu 80% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ phân bổ vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu địa phương, giấy tờ có giá phát hành bởi các tổ chức tín dụng hàng đầu, và công cụ tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

Đầu tư đến 15% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ vào chứng khoán niêm yết có nền tảng tốt, tiềm năng tăng trưởng cao và có cơ chế ổn định nhằm hạn chế rủi ro khi giá giảm.

Mục tiêu đầu tư

Mang lại lợi nhuận hấp dẫn và ổn định từ vốn đầu tư gia tăng giá trị, trái tức và các công cụ gia tăng giá trị khác.

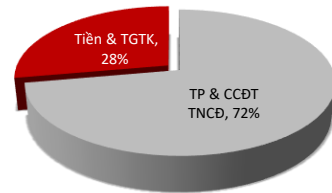
Giám đốc Quản lý danh mục: Bà Nguyễn Hoài Phương
phuong.hoai.nguyen@vina-capital.com

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vina-capital.com
 Tel: +84 8 38 27 85 35

Tổng quan về Quỹ

Cấu trúc Quỹ	Quỹ mở Trái phiếu
Mức rủi ro	THẤP
Mức lợi nhuận	THẤP TB CAO
Mức phí	THẤP TB CAO

Phân bổ tài sản



Hiệu quả đầu tư

Giá trị tài sản ròng (GTTSR) trên mỗi chứng chỉ quỹ của VFF đạt 16.854,74 VNĐ tại thời điểm cuối tháng 1/2020, tăng 0.4% so với tháng trước. Tính đến đến cuối tháng 1/2020, tổng GTTSR của VFF đạt 93 tỷ đồng (4,0 triệu USD) so với mức 97,1 tỷ đồng (4,2 triệu USD) tại thời điểm cuối tháng 12/2019. Trái phiếu và các khoản đầu tư thu nhập cố định chiếm 72% tổng GTTSR và VFF duy trì 28% tổng GTTSR của quỹ bằng tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn cho các cơ hội đầu tư mới và đáp ứng nhu cầu thanh khoản.

Thị trường trái phiếu

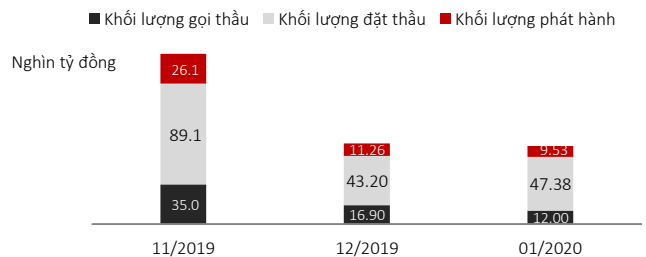
Thanh khoản trên thị trường liên ngân hàng vẫn duy trì tốt trong tháng 1 năm 2020, mặt dù lãi suất tăng trước tết Nguyên Đán do nhu cầu ngắn hạn nhưng đã trở lại bình thường vào cuối tháng này.

Trong tháng 1, Kho bạc Nhà nước đã huy động thành công 9,526 tỷ đồng trong tổng số 12,000 tỷ đồng gọi thầu. Tỷ lệ trúng thầu trung bình ở mức 79.38%. Tất cả các kỳ hạn đều có phiên phát hành thành công.

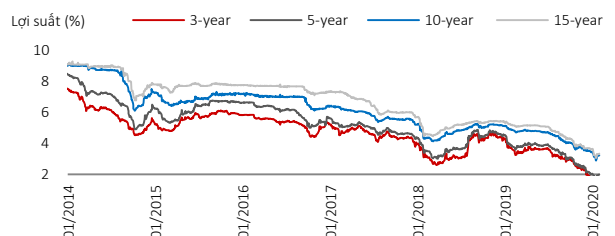
Giá trị giao dịch outright toàn thị trường trong tháng 1 đạt 98,148 tỷ đồng, giảm 16.73% so với tháng 12 năm 2019. Giá trị giao dịch bình quân trong tháng đạt 5,773 tỷ đồng/phiên tăng 7.7% so với tháng 12 2019.

Lợi suất trái phiếu Chính phủ giảm nhanh trong nửa đầu của tháng, sau đó bật tăng trở lại ở thời điểm Ngân hàng Nhà nước bắt đầu phát hành tín phiếu và biến động đi ngang cho tới cuối tháng.

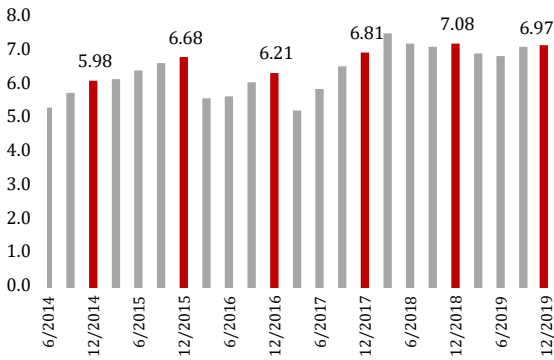
Kết quả đấu thầu trái phiếu sơ cấp



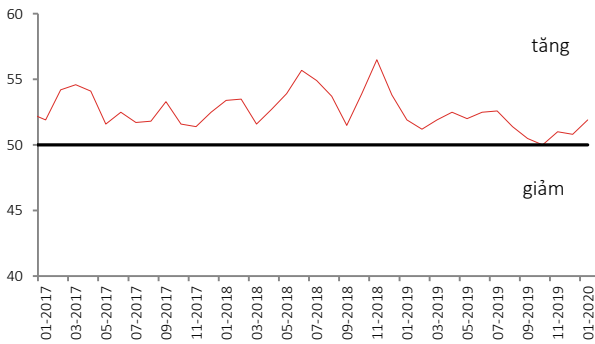
Lợi suất trái phiếu thứ cấp



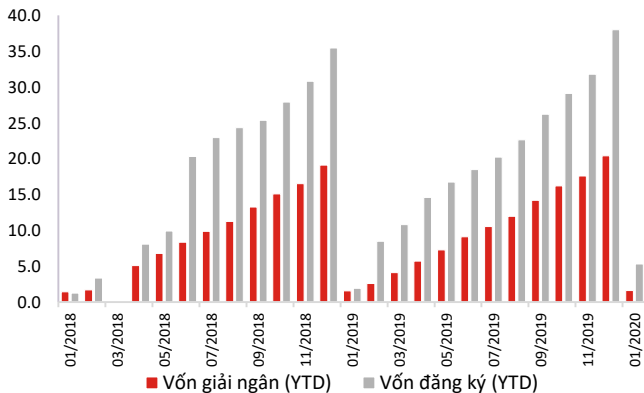
Tăng trưởng GDP theo quý (%)



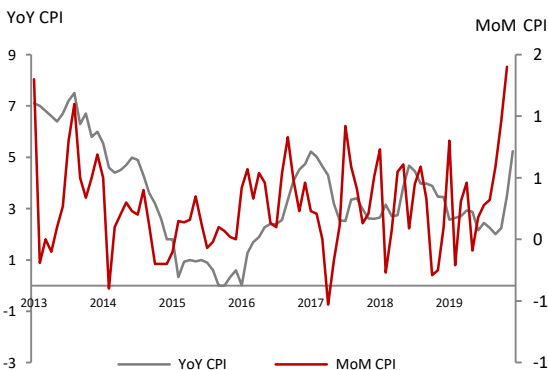
Chỉ số quản trị mua hàng Nikkei (PMI)



FDI đăng ký và giải ngân, số lũy kế (tỷ USD)



Lạm phát theo năm và theo tháng (%)



Nguồn: Bloomberg

Cập nhật thị trường vĩ mô, 01/2020

Kinh tế vĩ mô của Việt Nam ảnh hưởng đáng kể bởi Tết Nguyên Đán 2020 vào tháng 1 thay vì tháng 2 như năm 2019. Số ngày làm việc tháng 1 năm nay ít hơn tháng 1 năm 2019 20%, do đó mà chỉ số công nghiệp và kim ngạch xuất khẩu lần lượt giảm 5% và 14% so với cùng kỳ năm ngoái.

Chỉ số lạm phát tháng 1 năm nay cũng tăng lên mức 6.4% so với mức 5.2% của tháng 12 năm 2019, chủ yếu do giá thịt heo đã tăng 8% so với tháng trước kéo giá thực phẩm (chiếm 36% rổ chỉ số CPI) tăng 11% trong tháng này.

Chỉ số PMI giảm trở lại mức 50.6 giảm so với mức 50.8 của tháng trước, và thấp hơn mức trung bình của năm 2019 là 51.5 điểm. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện trong tháng 1 ước tính đạt 1.6 tỷ USD, tăng 3.2% so với cùng kỳ năm 2019.

Tỷ giá USD/VND trong tháng 1 duy trì xu hướng đi ngang trong năm 2020 khi FED vẫn duy trì mức lãi suất 1.75% và chiến tranh thương mại Hoa Kỳ - Trung Quốc tiến vào trạng thái hòa hoãn. Trong tháng này, Ngân Hàng Nhà Nước cũng đã mua thêm 3 tỷ đô nâng tổng mức dự trữ ngoại hối của Việt Nam lên mức 83 tỷ đô.

Ghi chú quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Các thông tin trong tài liệu này không có bất kỳ hàm ý hay chỉ dẫn là đã được phê duyệt bởi cơ quan có thẩm quyền. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga giảm mua hoặc đồng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Không có bất kỳ sự cam đoan, cam kết, bảo đảm hoặc chắc chắn nào dù là rõ ràng hay ngụ ý được đưa ra bởi hoặc thay mặt Công ty hoặc các giám đốc, nhân viên, đối tác, người lao động, đại lý hoặc bên tư vấn hoặc bất kỳ người nào khác về sự chính xác hoặc hoàn chỉnh của những thông tin và ý kiến nêu ra tại đây và những người nói trên cũng sẽ không có bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào đối với những thông tin hoặc ý kiến này hoặc đối với bất kỳ lỗi, thiếu sót, tuyên bố sai, bất cập hoặc vấn đề nào khác đối với bất kỳ thông tin liên lạc nào bằng văn bản hoặc bằng cách khác.

Những thông tin này không được sao chép, chuyển giao lại cho bất kỳ người nào hoặc phát hành toàn bộ hoặc một phần vì bất kỳ mục đích gì. Thông qua việc chấp nhận văn bản này, Quý khách hàng đồng ý bị ràng buộc bởi những hạn chế nêu trên.

Không có trang nào hoặc bản sao nào được thực hiện hoặc chuyển đi hoặc giao trong phạm vi bất kỳ quyền tài phán nào nơi mà việc chuyển giao những tài liệu đó bị cấm theo luật chứng khoán hiện đang áp dụng. Việc không tuân thủ những hạn chế này có thể dẫn đến việc vi phạm luật chứng khoán quốc gia.